

Số: 43/2024/QĐST-DS

Biên Hòa, ngày 25 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 1152/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP XNK.
Địa chỉ trụ sở:, phường B N, Quận M, Thành phố H C M.
Địa chỉ liên hệ:, khu phố 4, phường Q T, thành phố B H, tỉnh Đ N.
Đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Hà P – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.
Đại diện theo ủy quyền được khởi kiện: Ông Trần Quốc C – Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng TMCP XNK – Chi nhánh Đ N (theo văn bản ủy quyền số 617/2023/EIB/UQ-CTHQQT ngày 29/12/2023).
Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1971 - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP XNK – Chi nhánh Đ N (theo giấy ủy quyền ngày 20/02/2024).
Địa chỉ liên hệ:, khu phố 4, phường Q T, thành phố B H, tỉnh Đ N.
- **Bị đơn:** Ông Đinh Quý N, sinh năm 1988 và bà Võ Hoàng Ái N, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ:, khu phố 9, phường T P, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đinh Quý N và bà Võ Hoàng Ái N đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP XNK tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi (tính đến hết ngày 14/3/2024) là **2.332.975.335 đồng** (Trong đó: Dư nợ của Hợp đồng tín dụng số 1801-LVA-220055219 ngày 24/6/2022 là 2.201.982.311 đồng và dư nợ thẻ tín dụng là 130.993.024 đồng) và các khoản lãi phát sinh mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1801-LVA-220055219 ký kết ngày 24/6/2022, hợp đồng thẻ tín

dụng ký kết ngày 01/7/2022 kể từ ngày 15/3/2024 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Ông Đinh Quý N và bà Võ Hoàng Ái N đồng ý dùng tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất (*có diện tích 616m²*) quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (*Thuộc thửa đất số 311, tờ bản đồ 61*) tọa lạc tại xã P T, huyện X M, tỉnh BRVT (*theo Hợp đồng thế chấp số 224/EIB.ĐN – TDCN/TC/2022 ký ngày 24/6/2022*) để đảm bảo thi hành án.

- Ông Đinh Quý N và bà Võ Hoàng Ái N đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP XNK số tiền 10.000.000 (*mười triệu*) đồng chi phí tổ tụng (*xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay*).

Về án phí DS - HGT: Ông Đinh Quý N và bà Võ Hoàng Ái N đồng ý nộp số tiền 39.330.000 (*ba mươi chín triệu, ba trăm ba mươi nghìn*) đồng án phí dân sự hòa giải thành. Hoàn trả Ngân hàng TMCP XNK số tiền 38.040.000 (*Ba mươi tám triệu, không trăm bốn mươi nghìn*) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001751 ngày 15/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Mạnh